

ẢNH HƯỞNG CỦA GIA ĐÌNH ĐẾN KHẢ NĂNG ĐỌC HIỂU CỦA TRẺ KHIẾM THÍNH

LƯƠNG THỊ HƯỜNG* - ĐỖ LONG GIANG**

Ngày nhận bài: 17/08/2016; ngày sửa chữa: 22/08/2016; ngày duyệt đăng: 22/08/2016.

Abstract: This study aimed to investigate the influence of family environment on the reading comprehension ability of hearing impaired children in special primary schools. The results showed that hearing impaired children who differ in their level of reading comprehension do differ significantly in some practices of their family environments. In particular, families of good readers of children with hearing impairment were characterized with parents actively trying to exchange information to help their children, knowing clearly about the hearing impaired children's progress and problems at school, and having good level of understanding communication between mother and child; while families of poor readers of hearing impaired children often have parents talking to their children of the importance of study to the future.

Keywords: Hearing impaired children, reading comprehension ability, family environment, influential factors.

1. Các nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của trẻ khiếm thính (TKT) thường gặp phải hai vấn đề chính: sự đa dạng của các yếu tố có liên quan và khó khăn trong việc phân tích dữ liệu do mối quan hệ phức tạp giữa các yếu tố gây ra. Những yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả học tập của TKT bao gồm: bản thân trẻ, trường học và từ phía gia đình [1].

Một số nghiên cứu gần đây cho thấy, môi trường gia đình có ảnh hưởng rất quan trọng đối với hứng thú, thái độ và kết quả học tập của trẻ [2], [3], [4].

Theo một nghiên cứu mới nhất về khả năng đọc hiểu của TKT cấp tiểu học tại các trường chuyên biệt ở Việt Nam, hầu hết TKT chỉ có mức độ đọc hiểu tương đương với nhóm kém nhất của trẻ bình thường. Tuy nhiên, cũng có một số ít TKT đạt được mức độ đọc hiểu tương đương với nhóm học sinh khá, giỏi của trẻ bình thường [5].

Vậy, nguyên nhân nào tạo ra sự khác biệt về kết quả đọc hiểu giữa hai nhóm TKT như vậy? Liệu yếu tố gia đình có ảnh hưởng đến khả năng đọc hiểu của TKT hay không? Bài viết sẽ trả lời những câu hỏi này.

- **Đối tượng nghiên cứu:** Phụ huynh của TKT các lớp 3, 4, 5 của một số trường chuyên biệt. Hình thức điều tra là phiếu hỏi nhiều lựa chọn. Phụ huynh của TKT được chia thành hai nhóm (27 phụ huynh TKT có khả năng đọc hiểu tốt và 28 phụ huynh TKT có khả năng đọc hiểu kém) dựa trên kết quả các bài kiểm tra đọc hiểu của TKT.

- **Công cụ nghiên cứu:** Phiếu hỏi được xây dựng trên cơ sở tham khảo một số nghiên cứu trước đây tại các nước phát triển trên thế giới về ảnh hưởng của gia

đình đối với kết quả học tập của TKT (Bodner-Johnson, 1986; Calderon, 2000; Powers, 2003). Phiếu hỏi gồm 26 câu hỏi nhiều lựa chọn được thiết kế theo 9 nội dung chính: Thông tin cơ bản; Điều kiện kinh tế xã hội của gia đình; Sự chấp nhận và điều chỉnh của phụ huynh; Mong đợi và niềm tin của phụ huynh; Sự khuyến khích, động viên của phụ huynh; Môi trường giao tiếp tại nhà; Sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động đọc của trẻ; Sự tham gia của phụ huynh vào quá trình giáo dục trẻ; Sự nhắc nhở, yêu cầu của phụ huynh đối với việc học tập của trẻ. Trong mỗi nội dung chính lại có một số câu hỏi cụ thể riêng.

- **Tiến trình nghiên cứu:** Các trường chuyên biệt nơi TKT theo học liên hệ và mời phụ huynh tham gia vào nghiên cứu. Khi nhận được sự đồng ý của phụ huynh, TKT mang phiếu hỏi về nhà cho phụ huynh điền, sau đó đem phiếu hỏi gửi lại cho giáo viên chủ nhiệm lớp. Cuối cùng, nhóm nghiên cứu đến trường và thu thập các phiếu điều tra.

- **Phân tích số liệu.** Câu trả lời của phụ huynh TKT đối với 26 câu hỏi được mã hóa theo 5 mức độ điểm. Mức độ điểm 0 có nghĩa là hành vi/câu trả lời ít được mong đợi nhất, và mức độ điểm 4 có nghĩa là hành vi/câu trả lời được mong đợi nhiều nhất. Tổng điểm của từng nhóm phụ huynh TKT sẽ được tính, sau đó chia đều trên số phụ huynh để tìm ra điểm trung bình của từng nhóm. Kiểm định Mann Whitney được sử dụng để đo sự khác biệt có ý nghĩa về nội dung trả lời giữa hai nhóm phụ huynh TKT.

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

** Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Bảng 1. Các yếu tố gia đình ảnh hưởng đến khả năng đọc hiểu của TKT

Các yếu tố ảnh hưởng	Nhóm TKT đọc hiểu tốt		Nhóm TKT đọc hiểu kém	
	TB	(SD)	TB	(SD)
Trình độ học vấn của bố	3,11	(0,51)	3,18	(0,55)
Trình độ học vấn của mẹ	3,15	(0,53)	3,07	(0,54)
Điều kiện kinh tế gia đình	2,22	(0,64)	2,36	(0,83)
Phụ huynh tìm kiếm thông tin để giúp đỡ trẻ	3,44*	(0,70)	2,96	(0,66)
Phụ huynh đọc sách, tài liệu để tìm cách giúp đỡ trẻ	2,67	(0,55)	2,59	(0,57)
Phụ huynh học ngôn ngữ kí hiệu	2,93	(0,55)	2,82	(0,45)
Mong muốn của phụ huynh về trình độ học vấn của trẻ	2,56	(0,64)	2,61	(0,74)
Mong muốn của phụ huynh về kết quả học tập của trẻ	3,74	(0,53)	3,54	(0,79)
Mong đợi của phụ huynh về vai trò của nhà trường	3,78	(0,42)	3,82	(0,48)
Phụ huynh nói chuyện với trẻ về tầm quan trọng của việc học tập	3,52	(0,58)	3,79*	(0,50)
Phụ huynh yêu cầu trẻ làm bài tập ở nhà	3,70	(0,54)	3,79	(0,57)
Phụ huynh khen trẻ khi đạt kết quả học tập tốt	3,74	(0,45)	3,82	(0,48)
Phụ huynh mua quà thưởng cho trẻ khi đạt kết quả học tập tốt	3,44	(0,64)	3,32	(0,61)
Tần suất giao tiếp của mẹ và trẻ tại nhà	3,85	(0,36)	3,82	(0,55)
Tần suất giao tiếp của bố và trẻ tại nhà	3,70	(0,47)	3,79	(0,50)
Tần suất giao tiếp của anh, chị, em và trẻ tại nhà	3,74	(0,45)	3,61	(0,63)
Mức độ hiểu giao tiếp giữa mẹ và trẻ	3,74*	(0,45)	3,36	(0,73)
Mức độ hiểu giao tiếp giữa bố và trẻ	3,48	(0,64)	3,21	(0,79)
Mức độ hiểu giao tiếp giữa anh, chị, em và trẻ	3,30	(0,61)	3,43	(0,74)
Phụ huynh đọc và kể chuyện cho trẻ khi trẻ còn nhỏ	2,67	(0,68)	2,79	(0,69)
Phụ huynh dạy chữ cái, từ đơn giản cho trẻ trước khi trẻ đi học lớp 1	3,44	(0,64)	3,50	(0,64)
Phụ huynh dạy nghĩa của từ cho trẻ khi trẻ đọc	3,30	(0,61)	3,46	(0,69)
Phụ huynh dạy nghĩa của câu cho trẻ khi trẻ đọc	3,26	(0,59)	3,07	(0,66)
Phụ huynh dạy cấu trúc ngữ pháp cho trẻ khi trẻ đọc	2,93	(0,55)	2,79	(0,69)
Phụ huynh giao tiếp với trẻ bằng cách viết ra giấy	3,52	(0,58)	3,36	(0,73)
Sách, truyện tranh tại gia đình cho trẻ đọc	2,96	(0,81)	3,04	(0,79)
Phụ huynh tham gia các buổi họp giữa giáo viên và toàn thể phụ huynh tại trường	3,44	(0,58)	3,50	(0,64)
Phụ huynh trao đổi với giáo viên về vấn đề học tập của trẻ	3,33	(0,48)	3,11	(0,63)
Phụ huynh giúp trẻ làm bài tập ở nhà	3,33	(0,55)	3,50	(0,64)
Phụ huynh hiểu rõ những tiến bộ, khó khăn học tập của trẻ trên lớp	3,67*	(0,62)	3,18	(0,82)
Phụ huynh nghĩ về mối liên hệ giữa sự quan tâm, tham gia của họ với kết quả học tập của trẻ	3,85	(0,36)	3,68	(0,48)

(Chú thích: * $p < 0,05$)

2. Kết quả nghiên cứu (xem bảng 1):

Bảng 1 cho thấy, chỉ có sự khác biệt giữa hai nhóm phụ huynh TKT đọc hiểu tốt và TKT đọc hiểu kém ở một số yếu tố nhất định. Phụ huynh của nhóm TKT có khả năng đọc hiểu tốt thường tích cực tìm kiếm thông tin từ các phụ huynh TKT khác và từ giáo viên để tìm cách trợ giúp cho con mình ($M = 3,44$) hơn là phụ huynh của nhóm TKT có khả năng đọc hiểu kém ($M = 2,96$). Kiểm định Mann Whitney cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa giữa hai nhóm phụ huynh này ($U = 240,0$; $Z = 2,5$; $P = 0,012$).

Khả năng hiểu giao tiếp giữa người mẹ và TKT ở nhóm đọc hiểu tốt ($M = 3,74$) cũng tốt hơn khả năng

hiểu giao tiếp giữa người mẹ và TKT ở nhóm đọc hiểu kém.

($M = 3,36$). Kiểm định Mann Whitney cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa giữa hai nhóm phụ huynh này ($U = 273,0$; $Z = 2,1$; $P = 0,039$).

Phụ huynh TKT đọc hiểu tốt thường hiểu và nắm rõ hơn những tiến bộ cũng như những khó khăn trong học tập của TKT ở trường học ($U = 251,5$; $Z = 2,4$; $P = 0,02$).

Tuy nhiên, phụ huynh TKT đọc hiểu kém lại thường xuyên nói chuyện nhiều hơn với TKT về tầm quan trọng của việc học tập đối với tương lai sau này của TKT ($U = 281,0$; $Z = 2,0$; $P = 0,043$).

Kết quả nghiên cứu cho thấy, một số yếu tố của môi trường gia đình có ảnh hưởng đến khả năng đọc hiểu của TKT, đó là sự điều chỉnh của phụ huynh nhằm giúp đỡ TKT, môi trường giao tiếp tại gia đình, sự tham gia của phụ huynh vào quá trình giáo dục trẻ và sự nhắc nhở, yêu cầu của phụ huynh đối với việc học tập của TKT. Trong khi đó, các yếu tố về điều kiện kinh tế xã hội của gia đình, mong đợi của phụ huynh, sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động đọc của trẻ hay sự động viên, khuyến khích của phụ huynh đối với TKT không thực sự có ảnh hưởng rõ nét đến khả năng đọc hiểu của TKT.

Những nghiên cứu trước đây tại các nước phát triển trên thế giới cho thấy, các kết quả tương tự cũng như khác biệt với kết quả của nghiên cứu này [6], [7], [8], [1], [9]. Nguyên nhân của một số kết quả khác biệt nói trên có thể do cấu trúc của yếu tố môi trường gia đình sử dụng giữa các nghiên cứu là khác nhau. Lí do khác là đối tượng tham gia của các nghiên cứu cũng rất đa dạng. Một vấn đề nữa là không phải gia đình và phụ huynh cứ tham gia tích cực vào quá trình giáo dục TKT, nghĩa là trẻ chắc chắn sẽ có được kết quả học tập tốt hơn, đặc biệt trong điều kiện hoàn cảnh giáo dục TKT còn nhiều bất cập như hiện nay ở Việt Nam.

Nghiên cứu này nhằm tìm ra những khác biệt giữa gia đình của nhóm TKT đọc hiểu tốt và gia đình của nhóm TKT đọc hiểu kém. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng, một số yếu tố của môi trường gia đình có ảnh hưởng nhất định đến khả năng đọc hiểu của TKT. Điều này giúp những người có liên quan trong lĩnh vực giáo dục TKT nhận thức được tốt hơn mối liên hệ, ảnh hưởng giữa gia đình và kết quả học tập của TKT. Theo đó, gia đình và nhà trường cần hợp tác chặt chẽ hơn để hỗ trợ cho TKT học tập đạt kết quả cao nhất. Nhà trường cần cung cấp nhiều cơ hội để phụ huynh có thể tham gia vào quá trình giáo dục TKT, khuyến khích phụ huynh thực hiện những hành vi được mong đợi để hỗ trợ tối đa cho TKT học tập. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Powers, S. (2003). *Influences of student and family factors on academic outcomes of mainstream secondary school deaf students*. Journal of Deaf Studies and Deaf Education, 8 (1), pp. 57-78.
[2] Bloom, B. S. (1974). *Implications of the IEA studies*

for curriculum and instruction. School Review, 82, pp. 413-435.

[3] Henderson, A. T. - Berla, N. (Eds.). (1994). *A new generation of evidence: The family is critical to student achievement*. 1-20. Washington, DC: Center for Law and Education.

[4] Plowden, B. (1967). *Children and their primary school*. London: HMSO.

[5] Do, G. - Chung, I. (2015). *Reading comprehension ability of hearing impaired children in special primary schools in Vietnam*.

[6] Bodner - Johnson, B. (1986). *The family environment and achievement of deaf students: A discriminant analysis*. Exceptional Children, 52, pp. 443-449.

[7] Brasel, K. - Quigley, S. (1977). *Influence of certain language and communication environments in early childhood on the development of language in deaf individuals*. Journal of Speech and Hearing Research, 20 (1), pp. 95-107.

[8] Calderon, R. (2000). *Parental involvement in deaf children's education programs as a predictor of child's language, early reading, and social-emotional development*. Journal of Deaf Studies and Deaf Education, 5, pp. 140-155.

[9] Reed, S. - Antia, S. - & Kreimeyer, K. (2008). *Academic status of deaf and hard-of-hearing students in public school: Student, home, and service facilitators and detractors*. Journal of Deaf Studies and Deaf Education, 13, pp. 485-502.

Xây dựng hệ thống nhân vật...

(Tiếp theo trang 191)

với TPVH trong trường MN bao gồm: Xác định hệ thống các nguyên tắc thiết kế nhân vật với 07 nguyên tắc và xác định quy trình xây dựng hệ thống nhân vật gồm 06 bước cơ bản. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Hà Nguyễn Kim Giang (2015). *Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
[2] Hà Nguyễn Kim Giang (2012). *Nguyên tắc lựa chọn tác phẩm văn học cho trẻ*. Tạp chí Giáo dục, số 300, tr 19-21.
[3] Hồ Ngọc Đại (1991). *Giải pháp giáo dục*. NXB Giáo dục.
[4] Hà Nguyễn Kim Giang (2007). *Một số biện pháp phát triển vốn từ tiếng Việt cho trẻ mầm non các dân tộc thiểu số*. Tạp chí Giáo dục, số 154, tr 14-16.
[5] Hà Nguyễn Kim Giang (2011). *Khả năng tiếp nhận văn học của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*. Tạp chí Giáo dục, số 256, tr 29-31.